TÒA ÁN NHÂN DÂN NAM **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **1849** /2018/QĐST-KDTM	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03/12/2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 277/DSST ngày 27/8/2014 về việc tranh chấp quyền sử dụng đất.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ông LPK,** sinh năm 1955.
Địa chỉ: ET C1 – 0659 OL, Norway.

Bị đơn: **Bà PTM,** sinh năm 1940.

Địa chỉ: 35 Khu phố 3, đường TX1, phường TX2, Quận TX3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **LTTP,** sinh năm 1968.

Địa chỉ: 2010- Norway.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà PTM đồng ý thanh toán cho ông LPK số tiền 1.500.000.000 đồng (một tỷ năm trăm triệu đồng) là phần giá trị sở hữu của ông K trong căn nhà tọa lạc tại 35 Khu phố 3, đường TX1, phường TX2, Quận TX3, Thành phố Hồ Chí Minh và thửa đất số 409, Tờ bản đồ số 14, phường TX2, Quận TX3, Thành phố Hồ Chí Minh theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H02877/13 ngày 28/5/2008 do Ủy ban nhân dân Quận TX3 cấp.

- Ông LPK đồng ý giao trả bản chính Giấy chứng nhận quyền sở hữu đất số AM 772903 được vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H02877/13 ngày 28/5/2008 do Ủy ban nhân dân TX3 cấp cho bà PTM.

- Bà PTM và ông LPK thi hành trực tiếp với nhau ngay khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà PTM được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ Khoản 1 Điều 12, Điều 14 và khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch: 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng), ông LPK chịu. Được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông LPK đã nộp là 14.000.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AG/2010/07360 ngày 22/8/2014 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn lại cho ông LPK số dư tiền tạm ứng án phí là 13.800.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TANDTC;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thu Chinh